

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2025/HS-ST

Ngày 11 – 4 – 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hạ Hải Hồ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Bùi Thị Luyến.

2. Ông Võ Đăng Tuấn.

- Thư ký phiên Tòa: Bà Thông Thị Minh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2025/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Kỳ H**, sinh năm 1987 tại Bình Thuận; nơi thường trú: Thôn D, xã M, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1955; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 06/3/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 21 tháng tù, về tội “*Trốn khỏi nơi giam*”, áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” theo Bản án số 02/2020/HS-ST. Tổng hợp với Bản án số: 01/2018/HS-ST ngày 26/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận mà Trương Kỳ H chưa chấp hành là 03 năm 03 tháng 13 ngày tù; buộc Trương Kỳ H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 năm 13 ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 05/11/2019. Chấp hành xong ngày 18/11/2024 (chưa được xóa án tích).

Quá trình nhân thân:

Ngày 21/9/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 21 tháng tù về hai tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Đã chấp hành xong ngày 23/12/2007.

Ngày 22/7/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 24 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đã chấp hành xong ngày 03/01/2010.

Ngày 27/5/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 03 năm tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Theo Bản án số 28/2011/HS-ST.

Ngày 20/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 30 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 32/2011/HS-ST. Tại Quyết định tổng hợp hình phạt số: 01/2011/QĐ-THHP, ngày 11/8/2011 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh tổng hợp hình phạt của hai bản án số 28/2011/HS-ST, ngày 27/5/2011 và Bản án số 32/2011/HS-ST, ngày 20/6/2011; buộc Trương Kỳ H phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 bản án nói trên là 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2010. Đã chấp hành xong ngày 18/10/2015.

Ngày 26/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 03 năm tù về tội “*Cướp giết tài sản*” và 02 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Trương Kỳ H phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 05 năm 06 tháng tù theo bản án số 01/2018/HS-ST, ngày 26/01/2018. Trong quá trình chấp hành án tại Trại giam S - Bộ C, ngày 02/11/2019 Trương Kỳ H đã trốn khỏi nơi giam.

Ngày 06/3/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 21 tháng tù, về tội “*Trốn khỏi nơi giam*”. Tổng hợp hình phạt theo Bản án số 01/2018/HS-ST ngày 26/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện T mà Trương Kỳ H chưa chấp hành là 03 năm 03 tháng 13 ngày tù với 21 tháng tù của Bản án số 02/2020/HS-ST ngày 06/03/2020; buộc Trương Kỳ H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 05 năm 13 ngày tù. Đã chấp hành xong ngày 18/11/2024.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/02/2025, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực T – PC 11 Công an tỉnh B. Có mặt.

Bị hại: Bà Phan Thị H1, sinh năm 1970 và anh Phan Văn T, sinh năm 1998; cùng nơi cư trú: Thôn E, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Bà H1 có mặt, anh T vắng mặt.

Người chứng kiến: Ông Vương Trọng N1, nơi cư trú: Thôn E, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 02/02/2025 Trương Kỳ H ở thôn D, xã M, huyện T do không có tiền tiêu xài nên nảy sinh ý định đi đến khu vực Trung tâm T2, xã Đ để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau khi đến xã Đ H đi bộ ngoài đường Q quan sát thì phát hiện nhà bà Phan Thị H1 ở thôn E, xã Đ, huyện T có xe SH đậu trước nhà nên H nghĩ nhà có tài sản để trộm cắp.

Đến khoảng 01 giờ, ngày 03/02/2025 Trương Kỳ H một mình lén lút đi vào nhà bà Phan Thị H1 để trộm cắp tài sản. Khi đến trước nhà bà H1, H thấy cửa nhà bằng gỗ chốt khóa phía trong, H đưa tay vào khe cửa mở được chốt khóa, đi vào trong nhà và lấy trộm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím có ốp lưng bằng nhựa màu xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A 10s, màu xanh đen; 01 tai nghe không dây màu trắng, có ốp nhựa màu xanh, bên trong có 01 tai nghe phía bên phải; 01 máy tính bảng màu hồng đen, có ốp lưng màu xám, nhãn hiệu Ipad thế hệ 10; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9, kiểu máy CPH1825. Sau khi lấy được tài sản H ra đường Q đi bộ về hướng đức mẹ T1 uống cà phê, đến khoảng 04 giờ 45 phút cùng ngày H đón xe khách đi đến khu vực Ngã ba 46 thuộc thị trấn T, huyện H để tìm chỗ bán tài sản trộm cắp, nhưng chưa bán được thì bị Công an thị trấn T kiểm tra và phát hiện nên đưa về Công an thị trấn làm việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 03/KL-HĐĐGTS ngày 07/02/2025 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện T, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, số seri: KG42WMXGNV, màu tím, có ốp lưng bằng nhựa màu xám, đã qua sử dụng có trị giá 14.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10s, số seri: R9WR2096XCJ, màu xanh đen, đã qua sử dụng có trị giá 700.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9, kiểu máy CPH1825, số seri: U96PKBMRWCAUHM8L, đã qua sử dụng có trị giá 533. 333 đồng; 01 tai nghe không dây màu trắng, có ốp nhựa màu xanh, bên trong có 01 tai nghe bên phải, đã qua sử dụng có trị giá 466.667 đồng và 01 máy tính bảng màu hồng đen, có ốp lưng màu xám, nhãn hiệu: Ipad thế hệ 10, số seri: FN2MTG94LK, đã qua sử dụng có trị giá 6.666.667 đồng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là: 22.367.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 26/CT-VKSND-TL ngày 12 tháng 3 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Trương Kỳ H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận phát biểu ý kiến đề nghị như sau:

Khẳng định Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Kỳ H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g, khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và giao trả lại cho các bị hại tài sản bị cáo trộm cắp; tại phiên tòa các bị hại không có ý kiến gì nên đề nghị không xem xét.

Bị cáo và bị hại không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên Tòa, bị hại – anh Phan Văn T vắng mặt. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố đã thu thập đầy đủ lời khai của bị hại, sự vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại là phù hợp với quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và của Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố; Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai thắc mắc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên. Do đó những hoạt động tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[3] *Về hành vi của bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại cũng như các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra, do đó có đủ căn cứ để xác định được như sau:

[3.1] Khoảng 01 giờ 15, ngày 03/02/2025 tại thôn E, xã Đ, huyện T; bị cáo Trương Kỳ H đã có hành vi lén lút vào nhà bà Phan Thị H1 trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10s, số seri: R9WR2096XCJ, màu xanh đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9, kiểu máy CPH1825, số seri: U96PKBMRWCAUHM8L của bà H1 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, số seri: KG42WMXGNV, màu tím, có ốp lưng bằng nhựa màu xám; 01 tai nghe không dây màu trắng, có ốp nhựa màu xanh, bên trong có 01 tai nghe bên phải; 01 máy tính bảng màu hồng đen, có ốp lưng màu xám, nhãn hiệu: Ipad thế hệ 10, số seri: FN2MTG94LK của anh Phan Văn T; tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp là 22.367.000 đồng.

[3.2] Trong khi đó, vào ngày 06/3/2020, bị cáo Trương Kỳ H đã bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 21 tháng tù, về tội “*Trốn khỏi nơi giam*”, áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” theo Bản án số 02/2020/HS-ST; tổng hợp với Bản án số 01/2018/HS-ST ngày 26/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận mà bị cáo chưa chấp hành là 03 năm 03 tháng 13 ngày tù; bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 năm 13 ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 05/11/2019; bị cáo mới chấp hành xong ngày 18/11/2024, chưa được xóa án tích.

[3.3] Như vậy, hành vi của bị cáo Trương Kỳ H thuộc trường hợp đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó bị cáo bị truy tố về tội “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết định khung hình phạt “*Tái phạm nguy hiểm*” theo

quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trương Kỳ H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trương Kỳ H đã thành khẩn khai báo; thể hiện sự ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4.3] Bị cáo đã từng nhiều lần bị xử phạt tù có thời hạn về hành vi chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc theo quy định của pháp luật, cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo giáo dục đối với bị cáo, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên Tòa, bị hại – bà Phan Thị H1 và anh Phan Văn T đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng trong vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và giao trả lại cho các bị hại tài sản bị cáo trộm cắp; tại phiên tòa các bị hại không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Trương Kỳ H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ vào Điều 173 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Trương Kỳ H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm g, khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Trương Kỳ H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (04/02/2025).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Trương Kỳ H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11/4/2025).

Bị hại vắng mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai (*Đã giải thích quyền kháng cáo*).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CQCSĐT;
- Cơ quan THAHS;
- Phân trại tạm giam khu vực Tánh Linh;
- UBND xã Măng Tố (thay T/B);
- Sở TP tỉnh Bình Thuận;
- CC THA DS (khi án có HLPL);
- Lưu án văn VP;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hạ Hải Hồ